

Read and write the meaning of the words in English

Nhà bếp	
Phòng ngủ	
Phòng ăn	
Phòng tắm	
Cái bàn học	
Khu vườn	
Cái cây	
Ngôi nhà	
Đôi giày	
Đôi vớ	
Quần ngắn	
Quần dài	
Mắt kính	
Túi xách	
váy	
Đồng hồ đeo tay	
Áo khoác ngắn	
Áo sơ mi	
Áo thun	
Cái cặp	
Cái thảm	
Áo đầm	